

**TỜ TRÌNH**

**Về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn  
ngân sách địa phương năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của  
HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà  
nước năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của  
HĐND tỉnh về việc phân bổ thông báo sau và điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư  
công nguồn ngân sách địa phương năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2022 của  
HĐND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa  
phương năm 2022 (lần 2).*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều  
chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022 với  
nội dung như sau:

**1. Cắt giảm kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06/12/2021 của Thủ tướng  
Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 và  
khả năng cân đối vốn của địa phương, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông  
qua Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 tại  
Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 15/12/2021.

Tuy nhiên, số thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh năm 2022 dự kiến chỉ đạt  
180.189 triệu đồng/265.000 triệu đồng, đạt 68% dự toán HĐND tỉnh giao (giảm

so với kế hoạch là 84.811 triệu đồng). Nguyên nhân hụt thu tiền sử dụng đất, UBND tỉnh sẽ báo cáo chi tiết với HĐND tỉnh tại Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2022, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, bao gồm như sau:

- Dự kiến nguồn nhập dự toán cho các công trình, dự án do cấp tỉnh quản lý là 126.132 triệu đồng/185.500 triệu đồng, giảm 59.368 triệu đồng.

- Dự kiến nguồn trích lập Quỹ phát triển đất là 36.038 triệu đồng/53.000 triệu đồng, giảm 16.962 triệu đồng.

- Dự kiến nguồn trích lập kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính là 18.019 triệu đồng/26.500 triệu đồng, giảm 8.481 triệu đồng.

Đồng thời, trên cơ sở kết quả nhập nguồn trên hệ thống Tabmis cho các chương trình, dự án do cấp tỉnh quản lý đến nay là 120.714 triệu đồng/126.132 triệu đồng và dự kiến từ nay đến hết năm 2022 nhập thêm 5.418 triệu đồng; do đó, để phù hợp giữa kế hoạch vốn được giao và công tác nhập nguồn trên hệ thống Tabmis cho các chương trình, dự án và để phản ánh đúng tỷ lệ giải ngân thực tế trên tổng kế hoạch vốn được giao thì cần phải thực hiện điều chỉnh giảm tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022 và điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của các dự án tương ứng với nguồn thu sử dụng đất, cụ thể như sau:

(1) Điều chỉnh giảm tổng nguồn vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022 là 84.811 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục I đính kèm*).

(2) Cắt giảm kế hoạch vốn của các chương trình, dự án sử dụng nguồn thu sử dụng đất (cấp tỉnh) năm 2022 là 59.368 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục II đính kèm*).

2. Điều chỉnh kế hoạch vốn nguồn ngân sách địa phương năm 2022 với tổng số tiền là 5.243,5 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục III đính kèm*), cụ thể như sau

#### 2.1. Nguồn vay về cho vay lại

- Điều chỉnh giảm 3.330,5 triệu đồng của Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Đắk Nông. Lý do: Triển khai Quyết định số 1126/QĐ-TTg ngày 25/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương (vốn nước ngoài) năm 2022, trong đó: Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Đắk Nông đã được điều chỉnh giảm 13.322 triệu đồng nguồn vốn cấp phát từ ngân sách trung ương. Dự án trên được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tại Quyết định số 739/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 với cơ chế tài chính có tỷ lệ vốn cấp phát từ ngân sách trung ương là 80% và vốn Chính phủ vay về cho vay lại là 20%, do đó để

bảo đảm thực hiện dự án cần phải điều chỉnh giảm vốn Chính phủ vay về cho vay lại theo đúng tỷ lệ quy định.

- Điều chỉnh tăng 3.330,5 triệu đồng tại mục “*thông báo sau*”.

## 2.2. Nguồn thu sử dụng đất (cấp tỉnh)

- Điều chỉnh giảm 213 triệu đồng của dự án Công trình thủy lợi Đắc Sơn 3, xã Đắc Mol, huyện Đắc Song (Thuộc cụm công trình thủy lợi Đắc R'láp - Đắc Song). Lý do: Theo kế hoạch vốn năm 2022 thì dự án Công trình thủy lợi Đắc Sơn 3, xã Đắc Mol, huyện Đắc Song (Thuộc cụm công trình thủy lợi Đắc R'láp - Đắc Song) được bố trí 520 triệu đồng để thanh toán các chi phí còn lại sau khi quyết toán dự án hoàn thành (tại Quyết định số 14/QĐ-STC ngày 11/02/2022 của Sở Tài chính). Đến nay, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắc Song (chủ đầu tư) đã thực hiện thanh toán được 307 triệu đồng, còn lại 213 triệu đồng không thể giải ngân do một số đơn vị tư vấn đã giải thể, không đủ hồ sơ pháp lý để thanh toán. Do đó, để tránh lãng phí nguồn ngân sách thì cần phải cắt giảm nguồn vốn của dự án trên để bổ sung cho dự án khác.

- Điều chỉnh tăng 213 triệu đồng cho dự án Lập nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh Đắc Nông thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050. Lý do: Qua rà soát, hiện nay dự án Lập nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh Đắc Nông thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đang trong thời gian hoàn thành dự án, cần bổ sung vốn; năm 2022 dự án được bố trí 10.000 triệu đồng từ nguồn sử dụng đất, dự kiến do hụt thu nguồn thu sử dụng đất nên phải cắt giảm 4.082 triệu đồng, vì vậy để góp phần bảo đảm nguồn vốn cho dự án cần phải điều chỉnh tăng 213 triệu đồng cho dự án Lập nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh Đắc Nông thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050.

## 2.3. Nguồn cân đối ngân sách địa phương

- Điều chỉnh giảm 1.700 triệu đồng của dự án Đường giao thông liên xã Quảng Tín - Đắc Ngo, huyện Tuy Đức. Lý do: Theo kế hoạch vốn năm 2022 thì dự án Đường giao thông liên xã Quảng Tín - Đắc Ngo, huyện Tuy Đức được bố trí 5.000 triệu đồng. Đến nay, dự án chỉ mới thanh toán được 2.244,5 triệu đồng/5.000 triệu đồng đạt 44,89%, thấp hơn tỷ lệ giải ngân chung kế hoạch vốn năm 2022, trong khi thời gian được phép giải ngân chỉ còn lại khoảng 2 tháng (*đối với kế hoạch vốn giao năm 2022 thì được phép giải ngân đến ngày 31/01/2023*). Do đó, cần điều chỉnh giảm 1.700 triệu đồng của dự án Đường giao thông liên xã Quảng Tín - Đắc Ngo, huyện Tuy Đức để bảo đảm tỷ lệ giải ngân theo quy định.

- Điều chỉnh tăng 700 triệu đồng cho dự án Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đắc Wer. Lý do: Qua rà soát, hiện nay dự án Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đắc Wer có tiến độ giải ngân tốt; năm 2022 dự án được bố trí 2.850 triệu đồng, dự án đã giải ngân 2.668,6 triệu đồng, đạt tỷ lệ 93,64%, dự án có nhu cầu bổ sung thêm vốn trong năm 2022 để giải ngân.

- Điều chỉnh tăng 1.000 triệu đồng cho dự án Nâng cấp, mở rộng đường từ trung tâm xã Nhân Đạo đi đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê. Lý do: Qua rà soát, hiện nay dự án Nâng cấp, mở rộng đường từ trung tâm xã Nhân Đạo đi đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê có tiến độ giải ngân tốt, năm 2022 dự án được bố trí 3.000 triệu đồng, dự án đã giải ngân 3.000 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%, dự án có nhu cầu bổ sung thêm vốn trong năm 2022 để giải ngân.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Hồ Văn Mười**

**Phụ lục I**

**BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH GIẢM TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN VỐN  
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

*(Kèm theo Tờ trình số 7054/TTr-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ</b>	1.192.730	84.811	1.107.919	
<b>A</b>	<b>NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT</b>	650.000	84.811	565.189	
<b>I</b>	<b>Nguồn thu sử dụng đất cấp huyện</b>	385.000	-	385.000	
<b>II</b>	<b>Nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh</b>	265.000	84.811	180.189	
-	Trích lập Quỹ phát triển đất nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh	53.000	16.962	36.038	
-	Trích lập quỹ do đặc bản đồ cấp tỉnh (10% thu cấp tỉnh)	26.500	8.481	18.019	
-	Đầu tư các dự án cấp tỉnh (70% nguồn thu cấp tỉnh)	185.500	59.368	126.132	
<b>B</b>	<b>NGUỒN XỔ SỔ KIẾN THIẾT</b>	28.000	-	28.000	
<b>C</b>	<b>NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	467.930	-	467.930	
<b>D</b>	<b>NGUỒN CHÍNH PHỦ VAY VỀ CHO VAY LẠI</b>	46.800	-	46.800	

**Phụ lục II**

**CẮT GIẢM CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT (CẤP TỈNH) NĂM 2022**

*(Kèm theo Tờ trình số 1054/TTr-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Phương án cắt giảm	Kế hoạch vốn năm 2022 sau cắt giảm	Ghi chú
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBĐT					
								Tổng số	NSDP				
	NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT (CẤP TỈNH)							993.988	729.111	170.802	59.368	111.434	
<b>I</b>	<b>Bổ trí cho các dự án đã quyết toán, hoàn thành</b>							49.552	10.000	4.687	4.687	-	
<i>I</i>	<i>Các hoạt động kinh tế</i>											-	
	<i>Giao thông</i>											-	
1.1	Đường giao thông từ trung tâm xã Thuận Hà đi Quốc lộ 14C huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	7382405	292	UBND huyện Đắk Song	Đắk Song	2013-2015	1439/QĐ-UBND ngày 31/10/2012	49.552	10.000	4.687	4.687	-	
<b>II</b>	<b>Ngân sách trung ương dùng hỗ trợ</b>							225.325	-	6.338	4.338	2.000	
<i>I</i>	<i>Các hoạt động kinh tế</i>											-	
	<i>Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản</i>											-	
1.1	Công trình thủy lợi suối đá xã Quảng Hòa, huyện Đắk Glong	7609760	283	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Đắk Glong	2018-2022	988/QĐ-UBND ngày 12/6/2017; 1975/QĐ-UBND ngày 29/12/2020	90.000		4.300	2.300	2.000	
	<i>Giao thông</i>											-	
1.2	Đường giao thông từ trung tâm thị trấn Kiến Đức đi liên xã Kiến Thành - Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp	7380136	292	UBND huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	2013-2017	1433/QĐ-UBND ngày 31/10/2012; 805/QĐ-CTUBND 05/4/2013; 3237/QĐ-CTUBND 18/11/2013	78.672		836	836	-	
1.3	Đường vào xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song	7381271	292	UBND huyện Đắk Song	Đắk Song	2013-2017	357/QĐ-UBND ngày 05/6/2009; 1438/QĐ-UBND ngày 31/10/2012; 1081/QĐ-UBND ngày 29/10/2017	56.653		1.202	1.202	-	
<b>III</b>	<b>Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022</b>							149.000	149.000	12.000	6.082	5.918	



STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Phương án cắt giảm	Kế hoạch vốn năm 2022 sau cắt giảm	Ghi chú
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT					
								Tổng số	NSDP				
3.1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Ban tổ chức tỉnh Ủy Đắk Nông	7947112	351	Văn phòng tỉnh ủy Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	57/QĐ-SXD ngày 04/5/2022	3.500	3.500	2.400	1.167	1.233	
3.2	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Ban tuyên giáo tỉnh Ủy Đắk Nông	7946739	351	Văn phòng tỉnh ủy Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	58/QĐ-SXD ngày 10/5/2022	3.388	3.388	2.300	1.067	1.233	
3.3	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp một số hạng mục thuộc dự án Trụ sở làm việc Tỉnh Ủy Đắk Nông	7947113	351	Văn phòng tỉnh ủy Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	560/QĐ-UBND ngày 18/3/2022	4.483	4.483	3.077	1.577	1.500	
3.4	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc UBND tỉnh Đắk Nông	7951709	341	Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	714/QĐ-UBND ngày 15/4/2022	15.000	15.000	6.000	3.000	3.000	





**Phụ lục III**  
**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUYÊN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**  
*(Kèm theo Tờ trình số 7054/TTr-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú	
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Giảm	Tăng			
								Tổng số						NSDP
	<b>TỔNG CỘNG</b>													
								712.137,0	118.969,0	49.104,0	5.243,5	5.243,5	49.104,0	
<b>A</b>	<b>NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT (CẤP TÍNH)</b>							83.310	59.000	6.438	213	213	6.438	
<b>I</b>	<b>Ngân sách trung ương dùng hỗ trợ</b>							24.310	-	520	213	-	307	
<i>1</i>	<i>Các hoạt động kinh tế</i>							24.310	-	520	213	-	307	
	<i>Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản</i>													
1.1	Công trình thủy lợi Đắk Sơn 3, xã Đắk Mol, huyện Đắk Song (Thuộc cụm công trình thủy lợi Đắk R'lấp - Đắk Song)	7095831	283	UBND huyện Đắk Song	Đắk Song	2013-2015	177/QĐ-SKH ngày 31/10/2012	24.310		520	213		307	14/QĐ-STC ngày 11/2/2020
<b>II</b>	<b>Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022</b>							59.000	59.000	5.918	-	213	6.131	
<i>1</i>	<i>Các hoạt động kinh tế</i>							59.000	59.000	5.918	-	213	6.131	
	<i>Quy hoạch</i>													
1.1	Lập nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050	7787809	332	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đắk Nông	2020-2022	1717/QĐ-UBND ngày 16/10/2019; 964/QĐ-TTg ngày 07/7/2020; 1575/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	59.000	59.000	5.918		213	6.131	
<b>B</b>	<b>NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>							59.969	59.969	10.850	1.700	1.700	10.850	
<b>I</b>	<b>Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022</b>							30.000	30.000	5.000	1.700		3.300	
<i>1</i>	<i>Các hoạt động kinh tế</i>							30.000	30.000	5.000	1.700		3.300	
	<i>Giao thông</i>							30.000	30.000	5.000	1.700		3.300	
1.1	Đường giao thông liên xã Quảng Tín - Đắk Ngo huyện Tuy Đức	7868368	292	Ban QLDA&PT quỹ đất huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	2021-2023	1732/QĐ-UBND ngày 19/11/2020	30.000	30.000	5.000	1.700		3.300	
<b>II</b>	<b>Các dự án khởi công mới năm 2022</b>							29.969	29.969	5.850		1.700	7.550	
<i>1</i>	<i>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội</i>							14.990	14.990	2.850		700	3.550	
1.1	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đắk Wer	7873104	341	Ban QLDA&PT quỹ đất huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	2022-2024	354/QĐ-SXD ngày 18/12/2020	14.990	14.990	2.850		700	3.550	
<b>2</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>							14.979	14.979	3.000		1.000	4.000	
	<i>Giao thông</i>							14.979	14.979	3.000		1.000	4.000	
2.1	Nâng cấp, mở rộng đường từ trung tâm xã Nhân Đạo đi đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê	7926920	292	Ban QLDA&PT quỹ đất huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	2022-2024	1895/QĐ-UBND ngày 09/11/2021	14.979	14.979	3.000		1.000	4.000	



STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú	
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Giảm	Tăng			
								Tổng số						NSDP
C	NGUỒN CHÍNH PHỦ VAY VỀ CHO VAY LẠI							568.858		31.816	3.330,5	3.330,5	31.816	
I	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022							568.858		29.643	3.330,5	3.330,5	26.313	
I	<i>Các hoạt động kinh tế</i>							568.858		29.643	3.330,5	3.330,5	26.313	
	<i>Giao thông</i>							568.858		29.643	3.330,5	3.330,5	26.313	
1.1	Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Đắk Nông	7557066	292	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh		2017-2023	1288/QĐ-UBND ngày 26/4/2016; 919/QĐ-UBND ngày 1/6/2017; 419/QĐ-UBND ngày 12/4/2021	568.858		29.643	3.330,5		26.313	
II	Thông báo sau									2.173		3.330,5	5.503,5	



Số: /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2022

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ thông báo sau và điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 (lần 2).*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh giảm Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022, với các nội dung sau:**

1. Điều chỉnh giảm tổng nguồn vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022 là 84.811 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục I đính kèm*).

2. Cắt giảm kế hoạch vốn của các chương trình, dự án sử dụng nguồn thu sử dụng đất (cấp tỉnh) năm 2022 là 59.368 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục II đính kèm*).

3. Điều chỉnh kế hoạch vốn nguồn ngân sách địa phương năm 2022 với tổng số tiền là 5.243,5 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục III đính kèm*).

4. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ thông báo sau và điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 (lần 2).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh Đắk Nông Khoá IV, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu – UBTWQH;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban đảng của Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh; các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đắk Nông;
- Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Trung**

**Phụ lục I**

**BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH GIẢM TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN VỐN  
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.192.730</b>	<b>84.811</b>	<b>1.107.919</b>	
<b>A</b>	<b>NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT</b>	<b>650.000</b>	<b>84.811</b>	<b>565.189</b>	
<b>I</b>	Nguồn thu sử dụng đất cấp huyện	385.000	-	385.000	
<b>II</b>	Nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh	265.000	84.811	180.189	
-	Trích lập Quỹ phát triển đất nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh	53.000	16.962	36.038	
-	Trích lập quỹ đo đạc bản đồ cấp tỉnh (10% thu cấp tỉnh)	26.500	8.481	18.019	
-	Đầu tư các dự án cấp tỉnh (70% nguồn thu cấp tỉnh)	185.500	59.368	126.132	
<b>B</b>	<b>NGUỒN XỔ SỔ KIẾN THIẾT</b>	<b>28.000</b>	-	<b>28.000</b>	
<b>C</b>	<b>NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>467.930</b>	-	<b>467.930</b>	
<b>D</b>	<b>NGUỒN CHÍNH PHỦ VAY VỀ CHO VAY LẠI</b>	<b>46.800</b>	-	<b>46.800</b>	

**Phụ lục II**  
**CÁT GIÀM CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT (CẤP TỈNH) NĂM 2022**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông)*

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Phương án cắt giảm	Kế hoạch vốn năm 2022 sau cắt giảm	Ghi chú
							TMDPT	NSDP				
	<b>NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT (CẤP TỈNH)</b>						993.988	729.111	170.802	59.368	111.434	
<b>I</b>	<b>Bổ trí cho các dự án đã quyết toán, hoàn thành</b>						49.552	10.000	4.687	4.687	-	
<b>I</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>											
	<i>Giao thông</i>											
1.1	Dường giao thông từ trung tâm xã Thuận Hà đi Quốc lộ 14C huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	7382405	292	UBND huyện Đắk Song	Đắk Song	2013-2015	1439/QĐ-UBND ngày 31/10/2012	49.552	10.000	4.687	4.687	-
<b>II</b>	<b>Ngân sách trung ương dùng hỗ trợ</b>							225.325	-	6.338	4.338	2.000
<b>I</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>											
	<i>Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản</i>											
1.1	Công trình thủy lợi suối đá xã Quảng Hòa, huyện Đắk Glông	7609760	283	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Đắk Glông	2018-2022	988/QĐ-UBND ngày 12/6/2017, 1975/QĐ-UBND ngày 29/12/2020	90.000	4.300	2.300	2.000	
	<i>Giao thông</i>											
1.2	Dường giao thông từ trung tâm thị trấn Kiến Đức đi liên xã Kiến Thành - Nghĩa Thắng, huyện Đắk Rlấp	7380136	292	UBND huyện Đắk Rlấp	Đắk Rlấp	2013-2017	1433/QĐ-UBND ngày 31/10/2012, 805/QĐ-CTUBND 05/4/2013, 3237/QĐ-CTUBND 18/11/2013	78.672	836	836	-	
1.3	Dường vào xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song	7381271	292	UBND huyện Đắk Song	Đắk Song	2013-2017	357/QĐ-UBND ngày 05/6/2009, 1438/QĐ-UBND ngày 31/10/2012, 1081/QĐ-UBND ngày 29/10/2017	56.653	1.202	1.202	-	
<b>III</b>	<b>Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022</b>							149.000	149.000	12.000	6.082	5.918



STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Phương án cắt giảm	Kế hoạch vốn năm 2022 sau cắt giảm	Ghi chú
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số	TMĐT	NSDP				
3.1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Ban tổ chức tỉnh Ủy Đắk Nông	7947112	351	Văn phòng tỉnh ủy Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	57/QĐ-SXD ngày 04/5/2022	3.500	3.500	2.400	1.167	1.233		
3.2	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Ban tuyên giáo tỉnh Ủy Đắk Nông	7946739	351	Văn phòng tỉnh ủy Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	58/QĐ-SXD ngày 10/5/2022	3.388	3.388	2.300	1.067	1.233		
3.3	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp một số hạng mục thuộc dự án Trụ sở làm việc Tỉnh Ủy Đắk Nông	7947113	351	Văn phòng tỉnh ủy Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	560/QĐ-UBND ngày 18/3/2022	4.483	4.483	3.077	1.577	1.500		
3.4	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc UBND tỉnh Đắk Nông	7951709	341	Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông	Gia Nghĩa	2022-2024	714/QĐ-UBND ngày 15/4/2022	15.000	15.000	6.000	3.000	3.000		



**PHỤ LỤC III**  
**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / 2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông)*

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022 đã giải	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
								TMBĐT	NSDP		Giảm	Tăng		
<b>TỔNG CỘNG</b>														
<b>A</b>	<b>NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT (CẤP TỈNH)</b>							712.137,0	118.869,0	49.104,0	5.243,5	5.243,5	49.104,0	6.438
<b>I</b>	<b>Ngân sách trung ương dùng hỗ trợ</b>							83.310	59.000	6.438	213	213	6.438	307
<b>I</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>							24.310	-	520	213	-	307	
<b>I</b>	<i>Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản</i>													
1.1	Công trình thủy lợi Đắk Sơn 3, xã Đắk Mồi, huyện Đắk Song (Thuộc cụm công trình thủy lợi Đắk R'lấp - Đắk Song)	7095831	283	UBND huyện Đắk Song	Đắk Song	2013-2015	177/QĐ-SKH ngày 31/10/2012	24.310	59.000	520	213	213	307	14/QĐ-STC ngày 11/2/2020
<b>II</b>	<b>Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022</b>							59.000	59.000	5.918	-	213	6.131	
<b>I</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>							59.000	59.000	5.918	-	213	6.131	
<b>I</b>	<i>Quy hoạch</i>													
1.1	Lập nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050	7787809	332	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đắk Nông	2020-2022	1717/QĐ-UBND ngày 16/10/2019; 964/QĐ-TTg ngày 07/7/2020; 1575/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	59.000	59.000	5.918		213	6.131	
<b>B</b>	<b>NGUỒN CÁN ĐOẠI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>							59.969	59.969	10.850	1.700	1.700	10.850	
<b>I</b>	<b>Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022</b>							30.000	30.000	5.000	1.700		3.300	
<b>I</b>	<i>Các hoạt động kinh tế</i>							30.000	30.000	5.000	1.700		3.300	
<b>I</b>	<i>Giao thông</i>													
1.1	Dường giao thông liên xã Quảng Tín - Đắk Nho huyện Tuy Đức	7868368	292	Ban QLDA&PT quỹ đất huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	2021-2023	1732/QĐ-UBND ngày 19/11/2020	30.000	30.000	5.000	1.700		3.300	
<b>II</b>	<b>Các dự án khởi công mới năm 2022</b>							29.969	29.969	5.850		1.700	7.550	
<b>I</b>	<i>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội</i>							14.990	14.990	2.850		700	3.550	
1.1	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN xã Đắk Wéc	7873104	341	Ban QLDA&PT quỹ đất huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	2022-2024	354/QĐ-SXD ngày 18/12/2020	14.990	14.990	2.850		700	3.550	
<b>2</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>							14.979	14.979	3.000		1.000	4.000	
<b>2</b>	<i>Giao thông</i>							14.979	14.979	3.000		1.000	4.000	
2.1	Nâng cấp, mở rộng đường từ trung tâm xã Nhân Đạo đi đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê	7926920	292	Ban QLDA&PT quỹ đất huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	2022-2024	1895/QĐ-UBND ngày 09/11/2021	14.979	14.979	3.000		1.000	4.000	

STT	Đanh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
								TMDT	NSDP		Giảm	Tăng		
C	NGUỒN CHÍNH PHỤ VAY VỀ CHO VAY LẠI							568.858		31.816	3.330,5	3.330,5	31.816	
I	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022							568.858		29.643	3.330,5	3.330,5	26.313	
I	Các hoạt động kinh tế							568.858		29.643	3.330,5	3.330,5	26.313	
	Giao thông													
I.1	Dự án Hồ trữ phát triển khu vực hiện giới - Tiểu dự án tỉnh Đắk Nông	7557066	292	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh		2017-2023	ngày 26/4/2016; ngày 1/6/2017; 419/QĐ-LUBND ngày 12/4/2021	568.858		29.643	3.330,5	3.330,5	26.313	
II	Thông báo sau									2.173		3.330,5	5.503,5	